

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021 trên địa bàn huyện

Căn cứ Luật phòng, chống thiên tai năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020; Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP, ngày 14/5/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Thực hiện Kế hoạch số 1889/KH-UBND ngày 27/8/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP về công tác phòng, chống thiên tai.

Thực hiện Công văn số 911/UBND-NL, ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT, ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương. Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích:

- Tăng cường quản lý Nhà nước về phòng, chống thiên tai, nâng cao năng lực, tính chủ động của toàn xã hội trong phòng, chống thiên tai, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.
- Nâng cao nhận thức trong cán bộ, công nhân viên chức và các tầng lớp nhân dân về phòng, chống, ứng phó với tác động của các hiện tượng thời tiết cực đoan đến việc đảm bảo an toàn về tài sản, hoa màu của nhà nước và nhân dân.
- Chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời những tình huống thiên tai, nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

2. Yêu cầu:

- Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện, xã (gọi tắt là Ban chỉ huy) và các tổ chức, cá nhân chủ động nâng cao tinh thần, trách nhiệm trong hoạt động phòng tránh, ứng phó với các hiện tượng thời tiết cực đoan xảy ra.
- Thực hiện theo phương châm “bốn tại chỗ” (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*); nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó với thiên tai, sự cố, tìm kiếm cứu nạn.
- Cung cấp thông tin kịp thời, phối kết hợp việc lồng ghép kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hàng năm vào giai đoạn vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

II. Đặc điểm tự nhiên, dân sinh, kinh tế - xã hội

1. Đặc điểm tự nhiên

Huyện Đức Cơ nằm về phía Tây tỉnh Gia Lai có tổng diện tích tự nhiên: 72.186,02 ha với 10 đơn vị hành chính gồm 9 xã và 01 thị trấn (Chư Ty); có đường



biên giới dài 35 km tiếp giáp với huyện Ôzađao, tỉnh Ratanakiri, Vương quốc CamPuChia; Tọa độ địa lý: từ $13^{\circ}37'10''$ – $13^{\circ}55'20''$ vĩ độ Bắc, $107^{\circ}27'15''$ - $107^{\circ}50'15''$ độ kinh Đông. Vị trí cụ thể của huyện như sau:

- Phía Bắc giáp huyện Ia Grai;
- Phía Đông giáp huyện Chư Prông;
- Phía Tây giáp tỉnh Ratanakiri (Campuchia);
- Phía Nam giáp huyện Chư Prông.

Huyện Đức Cơ chịu ảnh hưởng của khí hậu nhiệt đới ẩm, gió mùa, thuộc khí hậu Tây Trường Sơn. Khí hậu chia làm hai mùa rõ rệt. Mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 đến tháng 10, chiếm khoảng 80 - 90% lượng mưa trong năm, mùa khô kéo dài từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, cơ bản thuận lợi cho việc phát triển sản xuất nông nghiệp và lâm nghiệp.

Hệ thống sông suối trên địa bàn huyện có mật độ không cao song phân bố đều trên toàn vùng từ Đông sang Tây với các suối lớn như Suối Đôi, Suối IaKrêl và nhiều suối nhỏ... Hệ thống đất đỏ bazan màu mỡ cùng với những điều kiện tự nhiên thuận lợi cho việc sản xuất nông nghiệp với các loại cây công nghiệp dài ngày như cà phê, cao su, tiêu, điều...

2. Đặc điểm dân sinh, kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng

Toàn huyện có 09 xã và 01 thị trấn; dân số trung bình toàn huyện năm 2020: 77.194 nhân khẩu, tổng số hộ nghèo toàn huyện là 1.154 hộ, chiếm tỷ lệ 6,10% tổng số hộ dân trên địa bàn huyện.

- Về sản xuất nông nghiệp: Tổng diện tích gieo trồng trên địa bàn huyện năm 2020 là 48.840 ha, trong đó lúa cả năm 1.403,5 ha, cà phê 5.545,8 ha, cao su 4.269,1 ha, hồ tiêu 94,8 ha, điều 5.000 ha và 500,4 ha các loại cây ăn trái các loại. Các loại hình thiên tai có khả năng xảy ra gây thiệt hại đối với cây trồng như: Hạn hán trên lúa Đông Xuân, cà phê, tiêu,...; mưa lớn gây ngập úng trên lúa vụ Mùa; gió mạnh làm ngã đổ vườn cây dài ngày như: Cà phê, cao su, cây ăn quả,...

- Về thủy lợi: Trên địa bàn huyện có 13 công trình hồ chứa thủy lợi, trong đó: Có 04 công trình hồ, đập do Công ty TNHH-MTV 72, Chi nhánh Công ty 75 đứng chân trên địa bàn quản lý và 9 công trình hồ, đập do các xã, thị trấn quản lý khai thác các công trình hồ, thủy lợi phục vụ sản xuất. Nhìn chung, phần lớn công trình thủy lợi trên địa bàn đều đã được xây dựng lâu năm nhưng công tác duy tu, bảo dưỡng chưa đáp ứng yêu cầu nên xuống cấp, nhiều công trình chưa thực hiện việc kiểm định an toàn theo quy định nên có nguy cơ bị ảnh hưởng trong mùa mưa lũ, gây nên tình trạng mất an toàn công trình và vùng hạ du.

- Về thủy điện: Có 01 công trình thủy điện nhỏ do các Công ty TNHH-MTV 74 quản lý. Nhìn chung thủy điện đã thực hiện xây dựng các phương án bảo vệ an toàn công trình, phương án phòng, chống lũ lụt vùng hạ du... theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính Phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

- Các công trình trụ sở cơ quan, điện, trường học, giao thông, trạm y tế ... cơ bản được quản lý, theo dõi thường xuyên nên nguy cơ xảy ra thiệt hại mức độ không cao. Tuy vậy, do thiên tai diễn biến bất thường, cường độ ngày càng mạnh nên công tác bảo vệ công trình; phòng, chống thiên tai cần sự quan tâm ngày càng cao hơn.

- Nhà ở dân cư: Trong điều kiện kinh tế ngày càng phát triển, đồng thời được sự tuyên truyền, tác động từ chương trình xây dựng Nông thôn mới, hầu hết các nhà tạm, nhà dột nát đều được xóa dần, tỷ lệ nhà ở dân cư được kiên cố ngày càng tăng. Do vậy, nguy cơ thiệt hại do mưa bão giảm đáng kể. Tuy vậy, cũng còn một số ít nhà chưa được vững chắc, nhà đã được xây dựng lâu năm, xuống cấp nên còn khả năng bị thiệt hại. Thiệt hại nhà ở do thiên tai chủ yếu là dông, lốc; do vậy cần tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền các biện pháp chèn, chống nhà cửa, phòng tránh giông, sét trong mùa mưa, bão.

III. Hiện trạng công tác phòng chống thiên tai của huyện

1. Hệ thống chỉ huy PCTT và TKCN

Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện được kiện toàn theo đúng quy định tại Điều 21, Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai; Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện cũng đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện.

Ban Chỉ huy PCTT và TKCN 10/10 xã, thị trấn đã được kiện toàn theo quy định tại Điều 22, Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính Phủ, đồng thời đã phân công cụ thể trách nhiệm của từng thành viên để kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo địa bàn thôn, làng phụ trách.

Hàng năm, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện và xã tổ chức tổng kết công tác PCTT-TKCN trong năm và rút kinh nghiệm triển khai công tác năm sau; nhận định tình hình thiên tai của năm sau cũng như phân công giao nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ huy.

Khi có dự báo sớm thiên tai, Ban chỉ huy cấp huyện có văn bản kịp thời gửi cấp xã, các cơ quan, đơn vị theo dõi; bám sát diễn biến của thời tiết, chỉ đạo của cấp trên để có các phương án ứng phó kịp thời. Các cơ quan thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức tốt công tác trực ban phòng, chống thiên tai 24/24 giờ trong thời gian xảy ra thiên tai.

2. Lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống thiên tai

- Lực lượng: Lực lượng PCTT và TKCN được huy động trong cả hệ thống chính trị trên địa bàn huyện, trong đó nòng cốt là lực lượng quân đội, công an, lực lượng xung kích cấp xã với số lượng 210 người (*Cụ thể có biểu phụ lục 1 kèm theo*). Ngoài ra còn có lực lượng các đơn vị: Cửa Bộ Quốc phòng đứng chân trên địa bàn, công an cơ động, công an tỉnh sẵn sàng chi viện theo kế hoạch hiệp đồng và lực lượng tại các cơ quan, ban, ngành, đơn vị đoàn thể, doanh nghiệp, nhân dân huy động... Tùy theo tình hình diễn biến và mức độ ảnh hưởng, thiệt hại do thiên tai gây ra, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương.

- Phương tiện, trang thiết bị: Phương tiện, vật tư, trang thiết bị dự kiến để phục vụ công tác phòng, chống ứng phó với thiên tai được bố trí huy động khi cần thiết từ các cơ quan, đơn vị, địa phương và trong cộng đồng dân cư, doanh nghiệp trên địa bàn huyện (*Cụ thể có biểu phụ lục 2 kèm theo*).

- Vật tư, lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm thiết yếu: Vật tư, lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm thiết yếu để phòng, chống ứng phó với thiên tai gồm: Gạo, mỳ tôm, lương khô, nước uống, xăng, dầu, cát, tôn, đá, gạch.... (Cụ thể có biểu phục lục 3 kèm theo).

3. Thông tin, truyền thông trong PCTT

Cơ sở hạ tầng truyền thanh, hệ thống loa truyền thanh của huyện, xã được đầu tư tương đối tốt, đảm bảo thông tin được phủ sóng đến tận thôn làng. Ngoài ra, huyện còn sử dụng hệ thống loa di động bằng ô tô để thông báo, tuyên truyền cho người dân khi cần thiết.

IV. Tình hình thiên tai ảnh hưởng trên địa bàn

Trong những năm gần đây, cùng với ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu, thiên tai xuất hiện bất thường, không theo quy luật, số lần xuất hiện ngày càng tăng và cường độ ngày càng lớn hơn. Trong năm 2020, diễn biến thời tiết đã xảy ra nhiều bất lợi, cực đoan đã gây thiệt hại về cơ sở hạ tầng, sản xuất nông nghiệp cho nhân dân. Một số loại hình thiên tai đã và đang có nguy cơ xảy ra trên địa bàn huyện gồm:

1. Hạn hán

Những năm gần đây tình trạng nắng nóng, khô hạn thường xuyên xảy ra, xu hướng diễn biến ngày càng nghiêm trọng gây thiệt hại lớn cho sản xuất nông nghiệp và đời sống của nhân dân. Thời gian diễn ra hạn hán chủ yếu vào thời gian cao điểm của mùa khô hàng năm (từ cuối tháng 2 đến đầu tháng 5).

Riêng năm 2020, nền nhiệt độ trên khu vực Tây Nguyên hầu hết đều cao hơn so với trung bình nhiều năm, nhất là khoảng thời gian từ giữa tháng 3/2020 đến giữa tháng 5/2020 nắng nóng gay gắt, nhiều suối nhỏ và ao hồ cạn nước đã gây ra hạn hán cục bộ ở một số khu vực thuộc xã Ia Lang, Ia Krêl, Ia Kriêng, Ia Kla, Ia Dom...; tổng diện tích bị thiệt hại hơn 3.121 ha/3.863 hộ; ước giá trị thiệt hại 77.251,41 triệu đồng.

2. Lũ, lũ quét và sạt lở đất

Những năm gần đây, sự thay đổi của thảm phủ bề mặt lưu vực và sự tác động của biến đổi khí hậu, cường độ mưa tăng mạnh làm cho nguy cơ lũ quét và sạt lở đất có xu hướng ngày càng tăng, gây hư hỏng các công trình cơ sở hạ tầng, bồi lấp đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện. Vùng bị ảnh hưởng của lũ, lũ quét, sạt lở đất thường ở khu vực ven suối lớn...

Qua khảo sát tại các xã trên địa bàn huyện, các vùng có tổng diện tích đất có cây trồng trong những năm qua bị thiệt hại do lũ, lũ quét, ngập lụt cục bộ khoảng 107,97ha (Lúa, cao su, cà phê, điều và cây ăn trái...). Các khu vực sản xuất của các thôn, làng của các xã (Xã Ia Krêl: Suối Ia Kăm, Ia Kriêng và một số suối nhỏ của làng Ngole; Xã Ia Kriêng: Suối Ia Krai, Ia Kriêng và canh đông (làng Pnuk, làng Ấp); Xã Ia Dom: Suối Ia Dom, suối đôi (Ia Krêl 2) và một suối nhỏ; Xã Ia Pnôn: Suối Ia Kriêng lớn, Ia Kriêng nhỏ; Ia Nan: suối Ia Chia, suối Ia Pnôn..).

3. Mưa lớn, bão, áp thấp nhiệt đới

Do đặc điểm vị trí địa lý thuộc khu vực Tây Trường Sơn, huyện Đức Cơ không chịu tác động trực tiếp của bão, chủ yếu ảnh hưởng của hoàn lưu các cơn bão và áp thấp nhiệt đới, nhất là bão đổ bộ vào khu vực duyên hải Miền Trung gây mưa to đến rất to trên địa bàn.

Trong năm 2020, có 14 cơn bão và 01 áp thấp nhiệt đới hoạt động trên biển Đông, trong đó có 11 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta, 04 cơn bão ảnh hưởng trực tiếp đến Tây Nguyên (cơn bão số 6, 9, 10, 12). Số lượng các cơn bão và áp thấp nhiệt đới trong năm 2020 ảnh hưởng tới đất liền Việt Nam so với TBNN và năm 2019 ở mức nhiều hơn. Do ảnh hưởng của bão, kết hợp với gió mùa Tây Nam đã gây ra những đợt mưa vừa đến mưa to trong thời gian ngắn trên địa bàn huyện.

4. Đông, lốc, sét

Các loại hình thiên tai này thường xảy ra vào thời điểm chuyển mùa giữa mùa khô và mùa mưa. Năm 2020, trên địa bàn huyện đã xảy ra các loại hình thiên tai này, tổng giá trị thiệt hại 323,1 triệu đồng, trong đó:

- Trên địa bàn huyện đã xảy ra 03 đợt thiên tai do mưa lớn kèm theo tố lốc gây thiệt hại từ cuối tháng 4 đến tháng 7 năm 2020; bị tốc mái 30 nhà của 30 hộ dân (xã Ia Kla 04 nhà; Ia Dom: 02 nhà; Ia Dok 04 nhà; Ia Nan: 06 nhà; Ia Krêl: 01 nhà; Ia Kriêng: 05 nhà). Ước tính tổng giá trị thiệt hại 295,1 triệu đồng.

- Thiệt hại do dông, sét đánh đã xảy ra 01 đợt dông, sét đánh gây thiệt hại làm cháy 04 cái Tivi, hư hỏng hệ thống điện. Giá trị thiệt hại: 28 triệu đồng.

5. Một số nguy cơ tiềm ẩn khác

Trong những năm gần đây, do tác động của biến đổi khí hậu nên thiên tai diễn biến bất thường, tần suất ngày càng tăng, tính chất cực đoan hơn. Theo nhận định của Viện Vật lý địa cầu, Việt Nam có khả năng xảy ra những trận động đất mạnh hơn 7 độ Richter, trong đó có khu vực Tây Nguyên. Do vậy, khả năng huyện bị ảnh hưởng của loại hình thiên tai động đất có thể xảy ra, do vậy cần quan tâm và có sự chuẩn bị cho loại hình thiên tai này.

V. Nội dung và biện pháp phòng, chống thiên tai

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Để chủ động ứng phó với diễn biến ngày càng có xu thế bất thường và cực đoan của thời tiết khí hậu, quán triệt nguyên tắc “Phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả” và phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Nhiệm vụ trọng tâm của công tác phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm 2021 cần tập trung chú trọng các nội dung cụ thể:

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại các Kế hoạch được UBND tỉnh ban hành, bao gồm: Kế hoạch số 1722/KH-UBND ngày 20/8/2020 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Kế hoạch số 2523/KH-UBND ngày 11/11/2019 triển khai thực hiện Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 03/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai; Kế hoạch số 1889/KH-UBND ngày 27/8/2018 thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP về công tác phòng, chống thiên tai...

- Các cấp, các ngành nghiêm túc tổ chức thực hiện Luật phòng, chống thiên tai; Nghị định số 160/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật phòng, chống thiên tai. Cùng cố, kiện toàn ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và TKCN các cấp (chú trọng cấp xã). Tiếp tục và hoàn thiện xây dựng Kế

hoạch phòng chống thiên tai cấp huyện, cấp xã theo quy định tại Điều 15 Luật Phòng chống thiên tai.

- Tăng cường hoạt động đối xung kích PCTT tại từng xã, thôn, bản để chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc thu Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định tại Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ về Quỹ phòng, chống thiên tai.

- Chỉ đạo hoàn thành công tác khắc phục hậu quả thiên tai năm 2020 đúng mục đích, đối tượng và hiệu quả nguồn kinh phí.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh bổ sung phương án, kế hoạch chuẩn bị vật tư, trang thiết bị, lương thực, thực phẩm, phương tiện, lực lượng với phương châm "4 tại chỗ" cho sát với thực tế, phải xác định cụ thể khả năng hiện có và nhu cầu cần bổ sung, mua sắm thêm, để chủ động ứng phó kịp thời với mọi tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn năm 2021; dự phòng lương thực, thực phẩm, nước uống cần thiết và tổ chức cứu hộ, cứu trợ, cứu nạn, khắc phục kịp thời khi có thiên tai xảy ra; không để thiệt hại về người, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản của Nhà nước và nhân dân.

- Thực hiện nghiêm các Kế hoạch, Phương án PCTT-TKCN, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, cảnh báo thiên tai, bảo đảm thông tin chỉ đạo của các cấp chính quyền đến từng thôn, làng, người dân, đặc biệt người dân ở vùng sâu, vùng xa để người dân sẵn sàng ứng phó trước các tình huống thiên tai bất thường, cực đoan. Kiểm tra hoạt động của hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở, chuẩn bị cụ thể nội dung tuyên truyền.

- Tăng cường hoạt động thông tin truyền thông, hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, ứng phó với các loại hình thiên tai phổ biến (nhất là bão, mưa lũ, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất) bằng nhiều hình thức; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng, tránh, ứng phó với thiên tai, thảm họa theo phương châm "phòng ngừa là chính", nhất là lực lượng kiêm nhiệm công tác TKCN cho phù hợp với từng địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra đôn đốc các chủ hồ đập Thủy lợi, Thủy điện thực hiện nghiêm công tác đảm bảo an toàn đập, hồ chứa theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP; rà soát, cập nhật bổ sung Phương án phòng, chống lũ lụt vùng hạ du đập sát với thực tế. Yêu cầu các chủ hồ Thủy lợi, Thủy điện xây dựng quy chế phối hợp trong vận hành xả lũ với địa phương khu vực hạ du để chủ động công tác vận hành xả lũ và phòng tránh ứng phó, giảm thiểu thiệt hại do xả lũ gây ra.

- Khi có xảy ra thiên tai phải tổ chức công tác khắc phục, tổng hợp báo cáo kịp thời tình hình thiệt hại theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 9/01/2017 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Liên Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Các cơ quan thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức tốt công tác trực ban phòng, chống thiên tai 24/24 giờ trong thời gian xảy ra thiên tai.

- Hướng dẫn bố trí lịch thời vụ sản xuất và bố trí cây trồng, vật nuôi hợp lý cho từng khu vực để hạn chế ảnh hưởng của mùa, lũ trong mùa mưa và hạn hán vụ Đông Xuân.

2. Biện pháp phòng, chống thiên tai

2.1. Biện pháp chung phòng ngừa trước thiên tai

2.1.1. Biện pháp phi công trình

- Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức tổng kết, sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý tình huống thiên tai.

- Triển khai thực hiện Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản liên quan. Chú trọng việc lồng ghép các biện pháp phòng, chống thiên tai vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các ban, ngành, các xã trong huyện.

- Cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án chủ động phòng, chống, ứng phó thiên tai.

- Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp theo quy định của Chính phủ để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ở mỗi cấp, mỗi ngành *(nếu có thay đổi)*.

- Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện, các xã, thị trấn tiếp tục triển khai thực tốt kế hoạch, phương án chi tiết, cụ thể trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra; tăng cường công tác phối hợp hoạt động tìm kiếm cứu nạn - cứu hộ.

- Các địa phương, đơn vị chức năng kiểm tra và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai, lấn chiếm hành lang bảo vệ bờ và lòng sông; tình trạng xây dựng, san lấp mặt bằng trái phép gây tắc nghẽn dòng chảy kênh, mương.

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn tổ chức thu, nộp quỹ PCTT theo Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ; Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức trực ban PCTT và TKCN theo quy định để nắm chắc diễn biến tình hình, đề phòng tình huống xấu và chuẩn bị phương án ứng phó, đồng thời theo dõi và thông tin kịp thời diễn biến tình hình thời tiết, thiên tai cho nhân dân trong khu vực biết để kịp thời ứng phó.

2.1.2. Biện pháp công trình

- Các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, nhà thầu thi công công trình: Đối với các công trình đang xây dựng, chủ động có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình trước, trong mùa mưa bão.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn vận động nhân dân phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ kênh, mương làm ách tắc dòng chảy, hạn chế đến việc tiêu thoát nước; kiểm tra và có kế hoạch chặt tỉa, đốn hạ cây xanh không an toàn; cấm biển cảnh báo tại những khu vực xung yếu, khu vực có nguy cơ cao để cảnh báo; chỉ đạo các đơn vị là chủ đầu tư, các Ban

Quản lý, nhà thầu trên địa bàn có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình trước, trong mùa mưa, bão.

- Trang bị, nâng cấp và bảo vệ hệ thống, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị điện; khắc phục sửa chữa ngay khi xảy ra sự cố đường dây tải điện và có phương án đảm bảo nguồn điện dự phòng.

2.2. Biện pháp ứng phó với thiên tai

2.2.1. Đối với hạn hán

- Xây dựng Phương án phòng, chống hạn vụ Đông xuân trên địa bàn huyện.
- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, theo dõi sát diễn biến thời tiết, xây dựng kế hoạch sản xuất hợp lý. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán.
- Chủ quản lý các công trình thủy lợi trên địa bàn có phương án tích trữ nước, xây dựng và thực hiện kế hoạch tưới, sử dụng nước hợp lý...
- Thường xuyên kiểm tra các công trình thủy lợi, kịp thời nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy; quản lý phân phối nước tưới luân phiên, sử dụng biện pháp tưới nước tiết kiệm, chống thất thoát nước; thực hiện bơm chống hạn ở những vùng có điều kiện đảm bảo nguồn nước chống hạn.
- củng cố hệ thống kênh mương nội đồng, đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa hệ thống đập đầu mối và kênh mương phục vụ tưới tiêu.
- Phát huy tối đa nội lực cộng đồng nhằm khai thác toàn bộ khả năng các nguồn cung cấp nước tưới, tích trữ nước.
- Hướng dẫn nhân dân các biện pháp chủ động thức ăn, nước uống cho đàn gia súc.

2.2.2. Đối với lũ, lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất

- Chỉ đạo, tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ, bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống; theo dõi chặt chẽ diễn biến mực nước các hồ chứa, tổ chức kiểm tra an toàn các hồ chứa nước trên địa bàn, sẵn sàng triển khai lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố; chủ động sơ tán nhân dân hạ du hồ chứa, lưu vực ven sông.
- Cắm biển cảnh báo, bố trí lực lượng chốt chặn ở những đoạn đường bị ngập sâu, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập và những nơi có dòng nước chảy xiết và các khu vực nguy hiểm.
- Tổ chức bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực trọng điểm, các khu vực sơ tán đi và đến.
- Triển khai thực hiện phương án phòng, chống lũ, lụt; rà soát các khu dân cư đang sống dọc ven sông, suối, vùng trũng, thấp, vùng có nguy cơ sạt lở..., triển khai phương án sơ tán nhân dân; thông báo tình hình mưa lũ để nhân dân chủ động ứng phó, hạn chế đi lại trong vùng ngập lũ...
- Tổ chức sơ tán nhân dân khi cần thiết: Trên cơ sở mức báo động lũ, triển khai sơ tán và chỉ huy công tác sơ tán; lực lượng hỗ trợ sơ tán nhân dân là lực lượng của Ban chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, lực lượng xung kích của các xã. Rà soát số người sơ tán, kiểm tra an toàn nơi sơ tán đến; hình thức sơ tán là người dân tự sơ tán là chính, ưu tiên sơ tán cho người già, trẻ em, phụ nữ, người bệnh. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân không chịu sơ tán, cố thủ thì tổ chức cưỡng chế sơ tán,...

2.2.3. Đối với mưa lớn, bão, áp thấp nhiệt đới

Tùy theo mức độ, cường độ các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức ứng phó tương tự như công tác ứng phó với lũ, lũ quét, ngập lụt; đồng thời bổ sung thêm các công việc tùy theo mức độ, cường độ của mỗi đợt thiên tai.

2.2.4. Đối với dông, lốc, sét

- Tuyên truyền, thông báo trên các phương tiện truyền thanh về dự báo, cảnh báo thời gian có khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm.

- Nâng cao chất lượng các công trình, nhà ở; chủ động các biện pháp để hạn chế thiệt hại đến cây trồng, vật nuôi và các tài sản khác.

- Tìm nơi trú ẩn an toàn, không đứng dưới các cây to, cột điện khi có mưa dông, tắt điện thoại không sử dụng, không cầm vật dụng bằng sắt, nhà và các khu xây dựng phải có cột thu lôi,...

2.3. Khắc phục hậu quả, tái thiết sau thiên tai

- Di dời người ra khỏi nơi nguy hiểm, ưu tiên đối tượng dễ bị tổn thương.

- Tổng hợp, thống kê tình hình thiệt hại, lập báo cáo gửi cấp trên biết, kịp thời chỉ đạo.

- Xác định đối tượng cần được cứu trợ bao gồm cá nhân bị thương, hộ gia đình có người bị chết; hộ gia đình, cá nhân bị mất nhà ở, không có lương thực, nước uống và nhu yếu phẩm khác có nguy cơ ảnh hưởng tới tính mạng và sức khỏe, đặc biệt quan tâm tới đối tượng dễ bị tổn thương.

- Thống kê, cấp hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh và nhu yếu phẩm thiết yếu khác để ổn định đời sống của người dân. Thống kê, đề xuất hỗ trợ khôi phục sản xuất.

- Tiến hành khử trùng tiêu độc, vệ sinh môi trường sau thiên tai.

- Lập kế hoạch và đề xuất sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình phòng, chống thiên tai như: Công trình giao thông, thông tin, thủy lợi, điện lực, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng công cộng.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện: Điều phối tất cả các hoạt động trong cả 3 giai đoạn (phòng ngừa, ứng phó và khắc phục), tham mưu UBND huyện về công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai ở cấp huyện; trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện, giám sát, đánh giá việc thực hiện và điều chỉnh hàng năm kế hoạch phòng, chống thiên tai.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện)

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn huyện năm 2021 bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai trong điều kiện dịch bệnh Covid-19; tổ chức lực lượng trực ban 24/24h theo quy định và phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các đơn vị quản lý hồ, đập thủy lợi, thủy điện điều tiết, xả lũ hợp lý nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc phòng, chống ứng ngập, lũ lụt.

- Thu thập xử lý thông tin, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện để ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời về phòng, chống thiên tai; tham mưu UBND huyện, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện xây dựng các báo cáo theo quy định.

- Đôn đốc các thành viên Ban chỉ huy về công tác PCTT và TKCN, tăng cường kiểm tra, nhắc nhở, hướng dẫn các địa phương triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa bão;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan nắm tình hình thời tiết, khí hậu trên địa bàn huyện phục vụ việc thông tin cảnh báo kịp thời để chủ động phòng, chống, ứng phó đạt hiệu quả.

- Tham mưu cho UBND huyện thực hiện thu nộp quỹ phòng, chống thiên tai.

- Tham mưu Ban chỉ huy thực hiện phòng, chống, ứng phó thiên tai theo lĩnh vực chuyên môn của ngành:

- + Kiểm tra đề xuất khắc phục, xử lý các công trình thủy lợi trước, trong mùa mưa lũ.

- + Tổng hợp, lập danh sách những hộ có ruộng, nương rẫy, chuồng nhốt gia súc ở các khu vực thường bị lũ quét hoặc nơi có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, hướng dẫn nhân di dời an toàn.

- + Kiểm tra, báo cáo tình hình, đề xuất UBND huyện khắc phục những thiệt hại do bão lũ, hạn hán gây ra trên các loại cây trồng, vật nuôi...

- Kiểm tra, tổng hợp, cập nhật báo cáo số liệu thiệt hại kịp thời về Ủy ban nhân dân huyện, tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT (Thường trực Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai của tỉnh) theo đúng quy định.

3. Trách nhiệm các Phó trưởng ban:

3.1. Ban chỉ huy Quân sự huyện (Phó Trưởng ban) có trách nhiệm:

Chủ trì phụ trách về hoạt động tìm kiếm cứu nạn, ứng cứu và xử lý kịp thời các tình huống khẩn cấp về thiên tai, sự cố hồ chứa và khắc phục hậu quả thiên tai. Cụ thể:

- Rà soát lại toàn bộ chủng loại, phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhân lực và bố trí lực lượng tại các địa phương, tập trung chủ yếu cho các khu vực thường xuyên bị thiên tai.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống khi xảy ra thiên tai.

- Hướng dẫn UBND các xã triển khai các biện pháp kỹ thuật tìm kiếm cứu nạn cho từng loại hình thiên tai và phù hợp với điều kiện từng địa phương. Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai.

- Chỉ huy các lực lượng vũ trang (gồm lực lượng Ban chỉ huy Quân sự huyện, Ban chỉ huy Quân sự xã) trong công tác phòng, chống thiên tai và TKCN.

3.2. Công an huyện (Phó Trưởng ban) có trách nhiệm:

Xây dựng Phương án đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội khi có thiên tai xảy ra. Chủ động bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng phối hợp với các đơn vị quân đội, chính quyền địa phương tham gia sơ tán dân đến nơi an toàn, cứu hộ, cứu trợ, tìm kiếm cứu nạn khi có thiên tai xảy ra; tổ chức phân luồng, hướng dẫn giao thông tại các khu vực bị thiên tai để kiểm soát phương tiện và người lưu thông qua các đoạn đường bị ngập lũ, lụt.

4. Trách nhiệm của các ban, ngành là thành viên Ban Chỉ huy huyện:

4.1. Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện

- Hướng dẫn, lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của huyện năm 2021 và giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu UBND huyện đề xuất sử dụng ngân sách để khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, sớm ổn định sản xuất và đời sống nhân dân; trường hợp quá khả năng của ngân sách huyện thì tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh xem xét hỗ trợ.

4.2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

- Theo dõi, kiểm tra, triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn các công trình hạ tầng trên toàn huyện; phòng, chống giảm thiểu các thiệt hại công trình trong mùa mưa bão; phối hợp với chính quyền địa phương hướng dẫn người dân chèn, chống nhà cửa trước các đợt thiên tai xảy ra; phối hợp với Công an huyện thực hiện các biện pháp đảm bảo giao thông đi lại thuận lợi trong mùa mưa lũ và các điều kiện về giao thông, liên lạc, phương tiện phục vụ công tác PCTT và TKCN.

- Phối hợp với các đơn vị và các địa phương có liên quan kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn đập các hồ chứa thủy điện trên địa bàn; đôn đốc các chủ đập thủy điện triển khai công tác bảo đảm an toàn đập, hạ du đập trong mùa mưa lũ.

4.3. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ trì, phối hợp các ban, ngành, đoàn thể xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

4.4. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Chỉ đạo các trường học xây dựng kế hoạch bảo vệ cơ sở vật chất, dụng cụ giảng dạy; thường xuyên theo dõi diễn biến thiên tai, kịp thời thông báo cho các trường học trong vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng tạm thời cho học sinh nghỉ học nếu cần thiết, không để xảy ra thương vong cho học sinh và giáo viên khi xảy ra thiên tai; đồng thời có kế hoạch bố trí dạy bù vào thời gian thích hợp.

- Tập hợp các tài liệu về PCTT để đưa vào lồng ghép giảng dạy trong các trường học; tham gia tập huấn, diễn tập nâng cao kỹ năng, nhận thức của giáo viên và học sinh trong toàn huyện; có cơ chế phối hợp với dân quân tự vệ, đoàn thanh niên đảm bảo an toàn cho các điểm trường, đặc biệt các trường mầm non khi có thiên tai xảy ra.

4.5. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

- Theo dõi, kiểm tra việc khai thác tài nguyên, khoáng sản và tình hình môi trường toàn huyện. Quản lý đất đai, khai thác cát tránh xói lở các bờ sông, bờ suối.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương khắc phục kịp thời ô nhiễm môi trường sau thiên tai xảy ra, hướng dẫn chính quyền địa phương xử lý thu gom vật kiến trúc, rác, vệ sinh môi trường và chôn lấp kịp thời xác chết động vật do thiên tai gây ra.

4.6. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện; Hội Chữ thập đỏ huyện

Chủ trì kiểm tra, đề xuất UBND huyện thực hiện công tác cứu trợ, cứu đói, thăm hỏi, động viên các hộ dân bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn huyện:

- Theo dõi tình hình thiếu đói trong nhân dân; đề xuất kịp thời các biện pháp cứu trợ về lương thực, thực phẩm cho nhân dân trong và sau thiên tai theo quy định.

- Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ, của tỉnh và huyện về hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, bị thương, nhà cửa bị đổ... Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

4.7. Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện

Hướng dẫn sử dụng giống cây trồng, vật nuôi, bố trí mùa vụ phù hợp; triển khai các biện pháp bảo vệ cây trồng, vật nuôi để hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra; tham gia kiểm tra, đánh giá mức độ thiệt hại về cây trồng, vật nuôi do thiên tai gây ra.

4.8. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao

- Thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền, thông tin kịp thời về diễn biến thời tiết, mưa, lũ, hạn hán cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn được biết để chủ động phòng, chống; thông tin nội dung các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan đến PCTT và TKCN các cấp cho nhân dân được biết để thực hiện.

- Đảm bảo các thông tin, truyền tin cảnh báo sớm luôn được thông suốt đến với người dân trong thôn, làng. Có phương án dự phòng khi có sự cố về điện để đảm bảo hệ thống truyền thanh được thông suốt. Đa dạng hóa các nội dung đưa tin về PCTT đến với người dân.

4.9. Trung tâm Y tế huyện

Có kế hoạch bố trí y, bác sĩ và phương tiện y tế, dự phòng thuốc men, thành lập đội cấp cứu di động để kịp thời sơ cứu, chữa trị cho các nạn nhân bị tai nạn trong các tình huống do thiên tai gây ra; sẵn sàng dập tắt các ổ dịch bệnh phát sinh, đảm bảo vệ sinh môi trường sau thiên tai; phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường huyện xử lý ô nhiễm môi trường, nước uống đảm bảo vệ sinh cho nhân dân.

4.10. Trung tâm Viễn thông Đức Cơ - Chư Prông - VNPT Gia Lai

Có phương án đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo PCTT-TKCN thông suốt trong mọi tình huống, đảm bảo thông tin liên lạc giữa huyện và các xã, thị trấn.

4.11. Điện lực Đức Cơ

Lập phương án đảm bảo sự ổn định lưới điện, thường xuyên kiểm tra, phát quang trên các tuyến đường dây tải điện, đảm bảo tuyệt đối an toàn không để xảy ra tai nạn về điện cho người và tài sản...

4.12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị-xã hội

Thường xuyên nhắc nhở Mặt trận và Đoàn thể các xã, thị trấn tích cực tham gia công tác PCTT-TKCN tại địa phương, vận động hội viên hỗ trợ chính quyền thôn, xã thực hiện tốt công tác này để chủ động ứng phó với mọi tình huống thiên tai, bão, lũ có thể xảy ra trên địa bàn; tham gia vận động, hỗ trợ để ổn định đời sống sinh hoạt của nhân dân trong vùng bị thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ.

4.13. Đề nghị Công ty cao su thuộc Binh đoàn 15 và các Đồn Biên phòng đứng chân trên địa bàn:

- Có kế hoạch phối hợp với UBND huyện để hỗ trợ kịp thời cho UBND các xã, thị trấn làm tốt công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đứng chân trên địa bàn.

- Thực hiện đúng các quy định về đảm bảo an toàn hồ chứa theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ do các đơn vị quản lý (*Hồ chứa C3 do Công ty TNHH MTV 72 quản lý; Hồ C4 do Binh đoàn 15 quản lý; hồ chứa thủy điện Ia Krel do Công ty TNHH MTV 74 quản lý*).

Đối với các Hồ C3 (xã Ia Pnôn); Hồ chứa C5 (xã Ia Din); Hồ làng Khóp (xã Ia Krêl); Hồ C4 (thị trấn Chư Ty) do các đơn vị, Công ty cao su thuộc Binh đoàn 15 quản lý, nhưng chưa hoặc đang triển khai thủ tục bàn giao thì các Công ty có trách nhiệm triển khai đầy đủ các quy định pháp luật về đảm bảo an toàn hồ chứa, trước khi có văn bản chính thức bàn giao lại cho địa phương quản lý.

4.14. Các cơ quan, ban ngành còn lại là thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện

Theo chức năng nhiệm vụ, phối hợp với cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện trong việc xây dựng, thực hiện và điều chỉnh kế hoạch phòng, chống thiên tai của địa phương; trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra.

4.15. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn Ban chỉ huy cấp xã, thị trấn; xây dựng Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ huy (*nếu cần thiết*); cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021 bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 tại địa phương mình.

- Lồng ghép nội dung chương trình phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương mình. Đôn đốc công tác thu nộp Quỹ phòng chống thiên tai hằng năm.

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu (*có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất để chủ động di dời dân ra khỏi vùng nguy hiểm*) trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước.

- Phân công cán bộ trực và báo cáo kịp thời diễn biến thiên tai, bão lũ và các thiệt hại do thiên tai gây ra về Ban chỉ huy của huyện.

- Tổ chức huy động lực lượng dân quân tự vệ và các ngành đoàn thể tại địa phương cùng với nhân dân tham gia phòng, chống và tìm kiếm cứu nạn tại chỗ.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể huyện, xã thực hiện công tác tuyên truyền, vận động người dân đề cao ý thức cảnh giác, chủ động phòng tránh nhằm giảm thiệt hại do thiên tai gây ra. Thông tin kịp thời và có biện pháp xử lý ngay khi có tình huống xấu xảy ra như: Mưa to, mưa đá, gió lốc, lũ quét, hạn hán....

VI. Nguồn lực thực hiện

1. Khắc phục hậu quả thiên tai: Sau thiên tai xảy ra, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp xã, UBND cấp xã thực hiện kiểm tra thống kê, báo cáo tình hình thiệt hại về cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện (Phòng Nông nghiệp và PTNT) để tổng hợp báo cáo UBND huyện, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN

tính; chủ động sử dụng nguồn kinh phí dự phòng ngân sách được cấp để hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra hoặc đề xuất cấp trên hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra theo đúng quy định.

2. Ngân sách địa phương: Đầu tư, mua sắm các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “bốn tại chỗ”, trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; hỗ trợ kịp thời cho UBND các xã, thị trấn bị thiệt hại do thiên tai; tổ chức tìm kiếm cứu nạn do thiên tai gây ra trên địa bàn huyện.

3. Ngoài ra, công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn còn được thực hiện theo phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, khuyến khích và tạo điều kiện để các tổ chức chính trị; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội; tổ chức xã hội - nghề nghiệp; tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp; tổ chức kinh tế; cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài tự nguyện giúp đỡ, hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra.

UBND huyện ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn năm 2021. Căn cứ lĩnh vực ngành giao phụ trách, quản lý, yêu cầu các thành viên Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ 9 tháng, 1 năm báo cáo kết quả về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp-PTNT) theo dõi, chỉ đạo.

(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 62/KH-UBND, ngày 27/4/2021 của UBND huyện).

Nơi nhận:

- BCH PCTT tỉnh (b/c);
- Sở NNPTNT;
- Chi cục Thủy lợi tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ và các Đoàn thể huyện (ph/hợp);
- TV BCH PCTT-TKCN huyện;
- Công ty: 72, 74, Chi nhánh 75;
- ĐBP: Ia Nan, Ia Phôn; CKQT Lê Thanh
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-VP. NN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

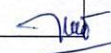
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Phận

PHỤ LỤC 1
Lực lượng dự kiến huy động

Số TT	Lực lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Quân đội, trong đó:	Người	140	
-	Ban chỉ huy quân sự huyện	"	30	
-	Đồn Biên phòng Ia Nan	"	10	
-	Đồn Biên phòng Ia Pnôn	"	10	
-	Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh	"	15	
-	Công ty TNHH-MTV 72	"	25	
	Công ty TNHH-MTV 74	"	25	
	Công ty TNHH-MTV- Tổng công ty 15- Chi nhánh công ty 75	"	25	
3	Công an, trong đó:	"	40	
-	Công an huyện	"	30	
-	Công an cấp xã	"	10	
2	Lực lượng xung kích cấp xã	"	30	
	TỔNG CỘNG	"	210	



PHỤ LỤC 2
Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động

Số TT	Tên phương tiện trang thiết bị	Đơn vị	Tổng cộng toàn huyện	Ghi chú
1	Trang thiết bị			
	- Nhà bạt các loại	Cái	15	Hiện có
	- Phao áo cứu sinh	Cái	379	"
	- Phao tròn cứu sinh	Cái	133	"
	- Máy phát điện	Cái	4	"
	- Loa cầm tay	Cái	11	"
	- Dây thùng, dây dù cứu hộ	cuốn	3	Hiện có
	- Máy bơm nước	Cái	100	Huy động
	- Bộ đàm	Cái	22	Hiện có
	- Máy fax	Cái	1	"
2	Phương tiện			
	- Thuyền, xuồng các loại (có thể huy động)	Chiếc	4	Huy động
	- Bè phao cứu sinh	Chiếc	1	Hiện có
	- Số ô tô các loại (có thể huy động)	Cái	50	Huy động
	- Số máy đào, máy xúc (có thể huy động)	Cái	10	Huy động

Quỹ

PHỤ LỤC 3
Vật tư, lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm thiết yếu

STT	TÊN VẬT TƯ, LƯƠNG THỰC, NHU YẾU PHẨM	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	Ghi chú
1	Gạo	Tấn	143	
2	Lương khô	Thùng	420	
3	Mì ăn liền	Thùng	1.150	
5	Nước uống	Thùng	825	
6	Xăng	Lít	4.400	
7	Dầu Diezen	Lít	1.470	
8	Dầu hỏa	Lít	1.400	

